

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/DS-PT

Ngày: 04-02-2021

V/v “*Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Nguyễn Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 652/2020/TLPT-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 46/2020/DS-ST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 28/2021/QĐ-PT ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị C, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1953;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1968;

2. Bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 1963;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn C1 – Bị đơn.

(Bà C, ông C1 và bà T có mặt; bà H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15-6-2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 14-9-2020 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lê Thị C trình bày:

Ngày 02-5-2020, ông Nguyễn Văn C1 có tiến hành đốt đồng và cháy sang thanh long của bà. Số gốc thanh long bị cháy là 20 gốc trong đó có 12 gốc thanh long cháy nặng (50%), 08 gốc cháy nhẹ (thiệt hại 30%) và 01 cuộn dây điện hiệu DAPHACO-ABC 2x50 SQMM 0.6/1kv dài 160m. Sau vụ cháy giữa bà và ông C1 có nhiều lần thỏa thuận với nhau nhưng không được. Ngày 10-6-2020, ông C1 có bồi thường cho bà số tiền 4.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu ông C1 phải bồi thường cho bà thiệt hại về gốc thanh long và cuộn dây điện như sau:

- 12 gốc cháy nặng x 9.00.000đ = 10.800.000 đồng;
- 08 gốc cháy nhẹ x 600.000đ = 4.800.000 đồng;
- 01 cuộn dây điện 160m x 31.560đ = 5.049.600đồng.

Tổng cộng là 20.649.600 đồng. Ông C1 đã giao trước số tiền 4.000.000 đồng nên bà yêu cầu ông C1 bồi thường tiếp số tiền 16.649.600 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C1 trình bày:

Ngày 02-5-2020, ông có tiến hành đốt đồng và cháy sang thanh long của bà Lê Thị C. Số gốc thanh long bị cháy là 20 gốc trong đó có 12 gốc thanh long cháy nặng (thiệt hại 50%), 08 gốc cháy nhẹ (thiệt hại 20%) và 01 cuộn dây điện. Ông đồng ý bồi thường cho bà C số gốc thanh long bị thiệt hại và cuộn dây điện với số tiền là 8.500.000 đồng. Ngày 10-6-2020, ông có bồi thường cho bà C số tiền 4.000.000 đồng nên ông sẽ đưa tiếp cho bà C số tiền là 4.500.000 đồng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, bà Lê Thị Cẩm H trình bày:

Ngày 02-5-2020, ông Nguyễn Văn C1 có tiến hành đốt đồng và cháy sang thanh long của bà Lê Thị C. Số gốc thanh long bị cháy là 22 gốc trong đó có 12 gốc thanh long cháy nặng, 10 gốc cháy nhẹ và 01 cuộn dây điện dài 180m. Ông C1 có đưa trước cho bà H số tiền bồi thường là 4.000.000 đồng, các bên tự thỏa thuận nhưng không được. Sau đó, bà H làm đơn khởi kiện tại Ủy ban nhân dân xã Đức Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An yêu cầu ông Nguyễn Văn C1 bồi thường thêm số tiền thanh long bị thiệt hại là 10.000.000 đồng nhưng ông C1 không đồng ý, chỉ đồng ý bồi thường tiền thiệt hại thanh long là 7.000.000 đồng. Thanh long do bà C trồng đã được 2 năm và đã thu hoạch trái.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 46/2020/DS-ST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ quyết định:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-

2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Nguyễn Văn C1 phải bồi thường cho bà Lê Thị C số tiền 16.649.600đ (Mười sáu triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm đồng) do làm thiệt hại về thanh long và cuộn dây điện.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10-10-2020, bị đơn ông Nguyễn Văn C1 nộp đơn kháng cáo yêu cầu xác định lại mức độ thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Nguyên đơn bà Lê Thị C trình bày:

Đối với cuộn dây điện, ông C1 bồi thường 5.049.600 đồng, bà đồng ý giao lại cho ông C1 sử dụng; 12 gốc thanh long bị cháy nặng được định giá thiệt hại 10.800.000 đồng và 08 gốc thanh long bị cháy nhẹ thiệt hại 4.320.000 đồng bà đồng ý giảm cho ông C1 1.600.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C1 trình bày:

Ông đồng ý bồi thường cuộn dây điện giá 5.049.600 đồng và bà C giao lại cho ông sử dụng; 12 gốc thanh long bị cháy nặng ông chỉ đồng ý bồi thường 400.000 đồng/gốc và 08 gốc thanh long bị cháy nhẹ bồi thường 120.000 đồng/gốc.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đơn kháng cáo của bị đơn trong thời hạn luật quy định và hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đối với cuộn dây điện, ông C1 đồng ý bồi thường cuộn dây điện giá 5.049.600 đồng và bà C đồng ý giao cuộn dây điện lại cho ông C1 sử dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Ông C1 cho rằng bồi thường theo biên bản định giá là cao nhưng không có chứng cứ chứng minh. Mặt khác, tại cấp sơ thẩm ông C1 cũng đồng ý theo biên bản định giá. Nhưng bà C cũng đồng ý giảm bồi thường cho ông C1 là 1.600.000 đồng nên chấp nhận một phần kháng cáo của ông C1, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Cẩm H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bà C và ông C1 đều thống nhất vào ngày 02-5-2020, ông C1 có tiến hành đốt đồng và cháy sang thanh long của bà C làm thiệt hại 20 gốc thanh long, trong đó có 12 gốc thanh long cháy nặng (thiệt hại 50%), 08 gốc cháy nhẹ (thiệt hại 30%) và 01 cuộn dây điện hiệu là DAPHACO-ABC 2x50 SQMM 0.6/1kv dài 160m bị cháy xém.

[3] Bà C yêu cầu ông C1 phải bồi thường cho bà thiệt hại về gốc thanh long và cuộn dây điện theo biên bản định giá ngày 09-9-2020, tổng cộng là 20.649.600 đồng. Ông C1 đã đưa trước số tiền 4.000.000 đồng nên bà yêu cầu ông C1 bồi thường tiếp số tiền 16.649.600 đồng. Ông C1 không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà C, ông đồng ý bồi thường thiệt hại là 8.500.000 đồng, không đồng ý bồi thường giá trị cuộn dây điện, vì cuộn dây điện không bị hư hoàn toàn, ông đã đưa trước số tiền 4.000.000 đồng nên ông sẽ bồi thường tiếp số tiền 4.500.000 đồng nhưng bà C không đồng ý.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, ông C1 cũng thống nhất biên bản định giá ngày 09-9-2020, thanh long thiệt hại 50% có giá trị là 900.000 đồng, thanh long thiệt hại 30% có giá trị 600.000 đồng, dây điện hiệu DAPHACO-ABC 2 x 50 SQMM 0.6/1kv có giá trị 31.560đ/m. Tuy nhiên, theo biên bản định giá ngày 09-9-2020, đối với 01 gốc thanh long ruột đỏ 02 năm tuổi bị hư hại hoàn toàn có đơn giá là 1.800.000 đồng nhưng tính giá trị gốc thanh long bị hư hại 30% có giá 600.000 đồng là không đúng, Tòa án cấp sơ thẩm cũng không phát hiện, tính đúng là 540.000 đồng (30% x 1.800.000 đồng).

[5] Thiệt hại được tính cụ thể như sau:

- 12 gốc thanh long bị cháy nặng x 900.000 đồng = 10.800.000 đồng;
- 08 gốc thanh long bị cháy nhẹ x 540.000 đồng = 4.320.000 đồng;
- 01 cuộn dây điện 160m x 31.560đ/mét = 5.049.600 đồng. Tổng cộng là 20.169.600 đồng.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông C1 bồi thường thiệt hại cho bà C theo biên bản định giá về tính tỷ lệ thiệt hại đối với gốc thanh long bị cháy là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự 2015. Nhưng tính giá trị thiệt hại đối với thanh long bị cháy nhẹ là chưa đúng nên cần rút kinh nghiệm.

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm, đối với cuộn dây điện ông C1 đồng ý bồi thường cho bà C 5.049.600 đồng và bà C đồng ý giao cuộn dây điện hiệu DAPHACO-ABC 2x50 SQMM 0.6/1kv dài 160m (bị cháy xém nhiều chỗ) cho ông C1 sử dụng. Đây là sự tự nguyện của bà C nên ghi nhận. Ông C1 kháng cáo cho rằng biên bản định giá ngày 09-9-2020 có giá cao hơn giá thị trường nhưng không có căn cứ chứng minh. Tuy nhiên, đối với thiệt hại về thanh long, bà C đồng ý giảm số tiền bồi thường cho ông C1 là 1.600.000 đồng nên chấp nhận một phần kháng cáo của ông C1, sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc ông C1 bồi thường thiệt hại về thanh long và cuộn dây điện cho bà C tổng cộng là

14.569.600 đồng (20.169.600 đồng - 4.000.000 đồng ông C1 đã giao - 1.600.000 đồng bà C giảm bồi thường).

[8] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của ông C1 là có căn cứ.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông C1 phải chịu án phí do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, ông C1 là người cao tuổi và tại phiên tòa có yêu cầu miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do sửa một phần bản án sơ thẩm nên ông C1 kháng cáo không phải chịu án phí.

[11] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn C1;

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 46/2020/DS-ST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ;

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản” với ông Nguyễn Văn C1.

Buộc ông Nguyễn Văn C1 phải bồi thường thiệt hại về thanh long và cuộn dây điện cho bà Lê Thị C với số tiền 14.569.600 đồng (*Mười bốn triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm đồng*).

2. Bà Lê Thị C giao cho ông Nguyễn Văn C1 01 cuộn dây điện hiệu DAPHACO-ABC 2x50 SQMM 0.6/1kv dài 160m (bị cháy xém nhiều chỗ).

3. Chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn Văn C1 phải chịu 300.000 đồng. Do bà Lê Thị C đã nộp tạm ứng nên ông Nguyễn Văn C1 phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để hoàn trả cho bà Lê Thị C.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn C1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả bà Lê Thị C số tiền 719.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004137 ngày 25-6-2020 và biên lai thu số 0004215 ngày 15-9-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

6. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn C1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

7. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thu

